

Đắk Nông, ngày 23 tháng 6 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮK R'TÍH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮK R'TÍH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Đắk R'tíh;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần thủy điện Đắk R'tíh ngày 23/6/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần thủy điện Đắk R'tíh thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

a. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH/KH
1	Sản lượng điện	Tr.kwh	714,6	803,2	112%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	781,0	1.001,5	128%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	517,0	718,9	139%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	491,2	682,0	139%

b. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023
-----	----------	--------	-------------------

1	Sản lượng điện	Tr.kwh	680,4
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	766,6
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	509,4
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	436,2

1.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

1.4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022 với những nội dung chính như sau:

a. Báo cáo tài chính riêng:

- Các chỉ tiêu cơ bản trên bảng cân đối kế toán tài ngày 31/12/2022

Chỉ tiêu	Số đầu năm (triệu đồng)	Số cuối năm (triệu đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	444.984	740.465
2. Tài sản dài hạn	1.768.357	1.710.772
Tổng tài sản	2.213.341	2.451.237
3. Nợ phải trả	595.553	544.762
4. Vốn chủ sở hữu	1.617.788	1.906.475
Tổng cộng nguồn vốn	2.213.341	2.451.237

- Các chỉ tiêu cơ bản của báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022

+ Tổng doanh thu: 987.744 triệu đồng

+ Tổng chi phí: 268.795 triệu đồng

+ Lợi nhuận trước thuế TNDN: 718.949 triệu đồng

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 681.982 triệu đồng

b. Báo cáo tài chính hợp nhất:

- Các chỉ tiêu cơ bản trên bảng cân đối kế toán tài ngày 31/12/2022

Chỉ tiêu	Số đầu năm (triệu đồng)	Số cuối năm (triệu đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	459.984	772.640
2. Tài sản dài hạn	2.072.280	1.981.467
Tổng tài sản	2.532.264	2.754.107

3. Nợ phải trả	868.504	776.096
4. Vốn chủ sở hữu	1.663.760	1.978.011
Tổng cộng nguồn vốn	2.532.264	2.754.107

- Các chỉ tiêu cơ bản của báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022.

+ Tổng doanh thu: 1.041.939 triệu đồng

+ Tổng chi phí: 296.352 triệu đồng

+ Lợi nhuận trước thuế TNDN: 745.587 triệu đồng

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 707.546 triệu đồng

1.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Stt	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
I	Các chỉ tiêu	
1	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	745.587.366.516
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	38.041.470.392
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất Công ty mẹ	706.028.591.024
4	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước để lại	(2.672.877.497)
5	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế (I.5=I.3+I.4)	703.355.713.527
II	Phân phối lợi nhuận	
1	Chi trả cổ tức cho cổ đông (tỷ lệ 40% VDL)	400.000.000.000
2	Trích thù lao HĐQT và BKS (1% LNST năm 2022, nhưng tối đa 3 tỷ đồng)	3.000.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (2% LNST), trong đó: quỹ khen thưởng: 12,067 tỷ, quỹ phúc lợi: 2 tỷ.	14.067.114.271
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối [II.4=I.5-II.1-II.2-II.3)	286.288.599.256

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình Đại hội, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

- Tỷ lệ chia cổ tức: từ 30% trở lên/ Vốn điều lệ.

1.6. Thông qua Tờ trình quyết toán trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 và phương án chi trả thù lao năm 2023.

a. Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (Báo cáo kiểm toán) : 681,981 tỷ đồng
- Mức thù lao được hưởng (1% LNST, tối đa 3 tỷ đồng) : 3,000 tỷ đồng
- Thực hiện chi trả trong năm 2022 : 1,656 tỷ đồng
- Còn lại sẽ thực hiện chi trả trong năm 2023 : 1,344 tỷ đồng

b. Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2023: 1% lợi nhuận sau thuế nhưng không qua ba (03) tỷ đồng.

1.7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

1.8. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022.

a. Đại hội đã thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Ông Lê Văn Trán và Ông Trần Quang Hào kể từ ngày 23/6/2023.

b. Đại hội đã thông qua danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027.

Stt	Họ và Tên	Năm sinh	CCCD/CMND số
1	Ông/Bà		
2	Ông/Bà		

1.9. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027.

Danh sách trúng cử HĐQT

Stt	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
1	Ông/Bà		
2	Ông/Bà		

Điều 2: Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

Điều 3: Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Cty;
- Lưu ĐHĐCĐ, HĐQT.

Đặng Chính Trung